

HỒ SƠ KỸ THUẬT & TÍCH HỢP – DÀNH CHO ĐỐI TÁC HIS

Thêm lớp giám định BHYT vào HIS của bạn

Một API **minh bạch** giúp hệ thống HIS dự báo xuất toán trước khi nộp cổng: nhận thẳng XML QĐ130, trả kết quả có mã lỗi cố định + trích dẫn văn bản + việc cần làm. **Không bắt đổi định dạng dữ liệu**, không tranh kênh — bạn hiển thị dưới thương hiệu riêng, chúng tôi lo danh mục & quy tắc.

15.844 mã ICD-10 TT06/2026	6.306 mã bệnh gắn cờ quy tắc	1.095 hoạt chất thuốc BHYT	46.335 liên kết thuốc ↔ chẩn đoán
9.213 dịch vụ kỹ thuật (QĐ2010)	18.205 danh mục KT (TT23/2024 PL01)	647 cặp tương tác QĐ5948	89 mã lỗi cố định

Nội dung hồ sơ

1. Tóm tắt cho lãnh đạo

2. Vấn đề & vì sao gấp

3. Năng lực đã kiểm chứng

4. Kiến trúc & cách tích hợp

5. Danh mục API (62 endpoint)

6. Hệ thống 164 mã lỗi cố định
7. Phạm vi giám định

8. Nguồn dữ liệu & căn cứ pháp lý

9. Bắt đầu nhanh (3 bước)

10. Bảo mật & tuân thủ

11. Vì sao hợp tác qua bạn & liên hệ

01

Tóm tắt cho lãnh đạo

BHYT AI là **hệ thống** giám định chi phí khám chữa bệnh BHYT được đóng gói thành API tích hợp HIS. HIS gửi hồ sơ (XML QĐ130 hoặc JSON), API trả về dự báo khả năng bị xuất toán kèm danh sách phát hiện — mỗi phát hiện có mã lỗi cố định, trích dẫn văn bản pháp lý và việc cần làm.

Giá trị cho HIS

- Bắt lỗi **trước khi nộp cổng** → giảm hồ sơ bị xuất toán, giảm giải trình.
- Tích hợp nhanh: REST/JSON theo tên trường QĐ130, nhận thẳng XML.
- Hiện thị dưới thương hiệu của bạn** — khách thấy đây là tính năng của HIS.

Vì sao minh bạch

- Mỗi kết luận có mã + trích dẫn Thông tư/Quyết định — kiểm chứng được, **không phải máy tự quyết mù mờ**.
- Chạy quy tắc tại chỗ, không gọi trí tuệ nhân tạo ngoài với dữ liệu bệnh nhân.
- Kết quả là DỰ BÁO hỗ trợ, không thay kết luận của cơ quan BHXH.

02

Vấn đề & vì sao gấp

Bệnh viện đang chịu áp lực lớn về mã hoá và giám định BHYT, trong khi liên tục có văn bản mới:

Mốc	Áp lực với HIS / bệnh viện
TT06/2026/TT-BYT hiệu lực 01/7/2026	Danh mục ICD-10 15.844 dòng + 6 cò quy tắc (cấm bệnh chính, mã cha / mã con, giới tính...). Mã hoá sai → xuất toán.
CV 4059/BYT-BH 05/6/2026	Siết “1 bệnh chính + ≤12 bệnh kèm”, ưu tiên mã con cụ thể thay mã cha.

Mốc	Áp lực với HIS / bệnh viện
TT23/2024/TT-BYT	Danh mục kỹ thuật chuẩn mới (thay TT43/2013 + TT21/2017). Hiện hành Phụ lục 01 (đến 31/12/2027), Phụ lục 02 từ 01/01/2028 — theo TT25/2026/TT-BYT.
TT12/2026/TT-BTC	Giám định BHYT chuyển về Bộ Tài chính — quy trình, biểu mẫu mới.
Luật BHYT 51/2024/QH15 hiệu lực 01/7/2025	Bỏ “tuyến” → “cấp chuyên môn” & thông cấp; NĐ188/2025 thay NĐ146/2018.

HIS nào giúp bệnh viện **chủ động bắt lỗi theo đúng các văn bản mới nhất** sẽ giữ được khách và tạo khác biệt. Đó là phần chúng tôi lo giúp bạn.

03

Năng lực đã kiểm chứng

Danh mục / năng lực	Quy mô	Căn cứ
ICD-10 chuẩn hoá (cờ giới tính · độ tuổi · phân cấp mã cha-con)	15.844 mã	TT06/2026/TT-BYT + QĐ4469
Mã bệnh gắn cờ quy tắc (cấm bệnh chính · giới · tuổi)	6.306 mã	TT06/2026/TT-BYT
Hoạt chất thuốc BHYT + điều kiện thanh toán	1.095 hoạt chất	TT20/2022 + TT37/2024/TT-BYT
Liên kết thuốc ↔ chẩn đoán (chỉ định)	46.335 liên kết	Dược thư QGVN · Phác đồ BHYT · HDSD · DrugBank
Cặp tương tác thuốc chống chỉ định	647 cặp	QĐ5948/QĐ-BYT
Dịch vụ kỹ thuật — bộ mã dùng chung	9.213 mã + 75 giường	QĐ2010/QĐ-BYT (2025)
Danh mục kỹ thuật chuẩn quốc gia	18.205 kỹ thuật / 28 chương	TT23/2024 PL01 (TT25/2026)
Thiết bị y tế (VTYT) + trần thanh toán	351 mục	TT04/2017 + TT24/2025/TT-BYT
ICD-9-CM phẫu thuật/thủ thuật (nền DRG)	3.660 mã song ngữ	QĐ387/QĐ-BYT (05/02/2026)
Bệnh mạn tính kê đơn dài ngày	252 bệnh	TT26/2025/TT-BYT (PL VII)
Bệnh thông cấp (đi thẳng cấp chuyên sâu 100%)	62 + 106 + 37 + 11 bệnh	TT01/2025/TT-BYT (PL I-IV)
Thuốc cổ truyền/dược liệu YHCT (chế phẩm 05C · vị thuốc 05V)	627 mã	TT05/2015 + TT27/2025/TT-BYT
Bệnh cần chữa trị dài ngày	282 bệnh	TT25/2025/TT-BYT (PL I)
Giá kê khai thuốc (trần tham chiếu)	28.414 SDK	Cục QLD (dav.gov.vn)
Thuốc SDK đã bị rút (không lưu hành)	1.204 SDK	Cục QLD (dav.gov.vn)
Mã bệnh Y học cổ truyền + máu/chế phẩm máu	4.143 + 46 mã	QĐ2782 + QĐ7603

Danh mục / năng lực	Quy mô	Căn cứ
Điều kiện thanh toán gắn chẩn đoán + thuốc phải hội chẩn (dấu *)	12 + 16 thuốc	TT20/2022 (Đ2.7 + PL I) + QĐ5631
Thuốc phải kiểm soát đặc biệt (gây nghiện/hướng thần/tiền chất)	125 hoạt chất	TT18/2026/TT-BYT (16/7/2026)
Thuốc phóng xạ & chất đánh dấu (y học hạt nhân)	59 thuốc	TT20/2022 Phụ lục II
Loại trừ phạm vi hưởng BHYT (khúc xạ ≥18 · thăm mỹ · khám sức khỏe)	Điều 23	Luật BHYT (Luật 51/2024)
Hệ thống mã lỗi / cảnh báo cố định	164 mã	Chuẩn hoá nội bộ + RFC 9457

Đóng khung trung thực: các con số trên là **quy mô danh mục đã nạp**. Độ chính xác trên nhãn xuất-toán thật của cổng BHXH đang được đo tiếp; kết quả API là **dự báo hỗ trợ**.

04

Kiến trúc & cách tích hợp

API tôn trọng thực tế “HIS đã sẵn cơ chế nói chuyện”: REST/JSON đặt tên theo trường QĐ130, và endpoint chủ lực nhận thẳng XML QĐ130 mà HIS đang xuất — **không bắt bạn đổi sang định dạng khác**.

Luồng tích hợp

- HIS xuất hồ sơ XML QĐ130 (đang có sẵn).
- POST tới /v1/claims/audit.
- Nhận JSON: dự báo + điểm rủi ro + tiền có nguy cơ + danh sách phát hiện có mã.
- Hiển thị trong HIS dưới thương hiệu của bạn / xuất báo cáo in.

Chuẩn kỹ thuật

- OpenAPI 3.1 + Swagger UI (tra cứu, thử ngay).
- Lỗi giao thức theo RFC 9457 (problem+json).
- Idempotency-Key, rate-limit, traceld, webhook ký HMAC.
- Xác thực API-Key hoặc OAuth2 (client credentials).

Kết quả giám định giải thích rõ từng con số — bảng chấm: bao nhiêu thuốc thông qua / cảnh báo / lỗi; lỗi theo lĩnh vực (thuốc / DVKT / chẩn đoán / cấu trúc / mức hưởng); ý nghĩa điểm rủi ro & tiền có nguy cơ.

05

Danh mục API (62 endpoint)

Giám định (lỗi)

Endpoint	Chức năng
POST /v1/claims/audit	★ Giám định hồ sơ từ XML QĐ130 (K1–K12 + nhóm G (gộp theo người bệnh) + định mức theo lô + cấu trúc + giá + mức hưởng + dự báo)
POST /v1/claims/audit/report	Xuất HTML báo cáo in được (mỗi hồ sơ)
POST /v1/claims/audit/batch	Giám định lô bất đồng bộ + webhook + xếp hạng theo tiền rủi ro

Endpoint	Chức năng
POST /v1/claim-audits	Giám định từ JSON (trợ lý dựng đơn trong HIS, K1-K8)
POST /v1/co-so/danh-muc	Đăng ký danh mục / giá / phạm vi / định mức của viện → bật check theo cơ sở

Mã hoá ICD-10 & thuốc

Endpoint	Chức năng
GET /v1/icd/suggest?q=	Gõ tên bệnh → gợi ý mã ICD-10 tức thời + cờ TT06
GET /v1/icd/{mã} · /con · /cha · /drugs	Chi tiết + 6 cờ · mã con từ mã cha · mã cha · thuốc theo bệnh
GET /v1/drugs/suggest · /{mã} · /{mã}/icd	Gợi ý thuốc · chi tiết · chỉ định (bệnh thường dùng)
GET /v1/drugs/alternatives	Thuốc thay thế cùng hoạt chất / cùng chỉ định
POST /v1/prescriptions/check	Kiểm đơn: tương tác thuốc (DDI) + danh mục BHYT

Danh mục tra cứu

Endpoint	Chức năng
GET /v1/vtyt/suggest · /{mã}	Tra thiết bị y tế (VTYT) + trần thanh toán (TT04 + TT24)
GET /v1/dmkt/suggest · /chuong · /{mã}	Tra danh mục kỹ thuật TT23/2024 (PL01 hiện hành) · 28 chương · theo mã liên kết
GET /v1/icd9/suggest · /{mã}	Tra ICD-9-CM phẫu thuật/thủ thuật (QĐ387, song ngữ) — nền DRG
GET /v1/benh-mantinh	252 bệnh mạn tính kê đơn dài ngày (TT26/2025) · kiểm 1 mã
GET /v1/thong-cap	Cấp thông cấp của mã bệnh (TT01/2025 + Luật 51/2024)
GET /v1/yhct/suggest · /{mã}	Thuốc cổ truyền/dược liệu YHCT (05C/05V) — TT05/2015+TT27/2025
GET /v1/benh-dai-ngay	282 bệnh cần chữa trị dài ngày (TT25/2025 PL I)
GET /v1/benh-yhct · /mau	Mã bệnh YHCT (QĐ2782) · máu & chế phẩm máu (QĐ7603)
GET /v1/dieu-kien-thuoc · /thuoc-hoi-chan	Thuốc gắn điều kiện chẩn đoán (TT20) · thuốc phải hội chẩn (dấu *)
GET /v1/thuoc-kiem-soat · /thuoc-phong-xa	Thuốc kiểm soát đặc biệt (TT18/2026) · thuốc phóng xạ (TT20 PL II)
GET /v1/thuoc-dam-phan-gia · /thuoc-mua-sam-tap-trung	Thuốc đàm phán giá (TT05/2024) · mua sắm tập trung QG (TT04/2024)
GET /v1/dvkt-dieu-kien	DVKT có điều kiện/tỷ lệ thanh toán (TT39/2024)
GET /v1/search?type=...	Tra cứu hợp nhất (icd thuoc dvkt ddi vtyt dmkt icd9 yhct)

Endpoint	Chức năng
GET /v1/catalogs · /stats · /health · /errors	Danh mục + phiên bản · số liệu · trạng thái · bảng mã lỗi (công khai)

Tiện ích cho HIS (dùng ngay)

Endpoint	Công dụng
GET /v1/the/decode?ma=	Giải mã thẻ BHYT 15 ký tự → đối tượng + mức hưởng + mã tỉnh
GET /v1/gia-thuoc?sdk= · q=	Tra giá trúng thầu (VSS) + giá kê khai (Cục QLD) theo SDK/tên
GET /v1/muc-huong?maDoiTuong=	Mức hưởng theo mã đối tượng KCB (QĐ3276)
GET /v1/ddi?a=&b=	Kiểm tương tác chống chỉ định giữa 2 thuốc (QĐ5948)
GET /v1/nhom-chi-phi	14 nhóm chi phí MA_NHOM (QĐ5937)

Tài liệu đầy đủ + thử trực tiếp: tt06byt.com/v1/docs (Swagger). Bộ sưu tập Postman 59 request kèm gói bàn giao.

06

Hệ thống 164 mã lỗi cố định

Mọi kết quả kiểm tra đều mang một mã cố định để đối tác tra cứu ý nghĩa, căn cứ pháp lý và cách khắc phục. Ba mức độ:

 **CHẶN** — cổng gần như chắc chắn từ chối → phải sửa trước khi nộp ·  **CẢNH BÁO** — vẫn được chi trả nếu bổ sung chứng từ (không bị loại) ·  **GHI CHÚ** — tham khảo, không đổi kết luận

Nhóm	Phạm vi kiểm	Căn cứ
XML0xx	Cấu trúc file XML (đọc được, hợp lệ, ký số)	QĐ130 / QĐ4750/QĐ-BYT
FLD0xx	Field-spec: trường bắt buộc, định dạng ngày / giới / thẻ / khoa · validate giá trị enum + nhóm chi phí (FLD012, MN001/002) · mâu thuẫn phạm vi thanh toán (PV001)	QĐ130 / 4750 / 1804 / 1351 / 5937
MH0xx	Mức hưởng / cấp chuyên môn (thông cấp)	QĐ1351 + Luật 51/2024 + NĐ188/2025
K1–K2	Danh mục thuốc BHYT (gồm phóng xạ) + điều kiện thanh toán · cổng chẩn đoán (DK001) · hội chẩn dấu * (HC001) · kiểm soát đặc biệt (KS001)	TT20/2022 + TT37/2024 + TT18/2026
K3–K4	Chỉ định (ghi chú) · chống chỉ định thuốc ↔ chẩn đoán	Dược thư QGVN / HDSD
K5	Quy tắc chẩn đoán ICD-10 (6 cột 24–29 + tuổi) · loại trừ phạm vi hưởng BHYT (EX23: khúc xạ ≥18 / thẩm mỹ / khám sức khỏe)	TT06/2026 + QĐ4469 + Luật BHYT Đ23
K6	DVKT thuộc danh mục dùng chung + danh mục duyệt của cơ sở + phạm vi khoa	QĐ2010 + Luật KCB 15/2023
K7	Tương tác thuốc chống chỉ định	QĐ5948/QĐ-BYT

Nhóm	Phạm vi kiểm	Căn cứ
K8	Trùng lặp DVKT cùng ngày + tách dịch vụ / định mức	TT12/2026 + TT04 Điều 3
K9	Giá dịch vụ (nội hoá đơn + giá cơ sở duyệt) · giá thuốc trúng thầu	Điều 110 Luật KCB + KQ thầu
RX	Kê đơn ngoại trú dài ngày (>30/>90 ngày ngoài danh mục bệnh mạn tính)	TT26/2025 (PL VII, 252 bệnh)
DRG	Sẵn sàng thanh toán nhóm chẩn đoán (thiếu/sai mã ICD-9-CM MA_PTTT_QT)	NĐ188/2025 + QĐ387/QĐ-BYT
YHCT	Thuốc cổ truyền/dược liệu (05C/05V) hợp lệ hay ngoài danh mục — tránh báo nhầm "ngoài TT20"	TT05/2015 + TT27/2025
API-xxx	Lỗi giao thức API (RFC 9457 problem+json)	RFC 9457

Ví dụ tra được: **K1001** “Thuốc ngoài danh mục BHYT (TT20)” · **K5006** “Sai giới: mã chỉ Nữ nhưng BN Nam (cột 28)” · **K6003** “DVKT ngoài danh mục kỹ thuật được duyệt của cơ sở”. Bảng đầy đủ 164 mã: file **ERROR_CODES.pdf** trong gói + endpoint công khai [/v1/errors](#).

07

Phạm vi giám định

Trên mỗi hồ sơ, hệ thống kiểm đồng thời nhiều tầng — mỗi phát hiện gắn mã cố định + trích dẫn văn bản pháp lý + việc cần làm:

Thuốc & chẩn đoán

- Danh mục thuốc BHYT + điều kiện thanh toán (K1–K2)
- Chỉ định · chống chỉ định thuốc ↔ chẩn đoán (K3–K4)
- Tương tác thuốc chống chỉ định (K7)
- Chẩn đoán ICD-10: 6 cờ quy tắc TT06 · giới tính · độ tuổi (K5)

Dịch vụ kỹ thuật & hồ sơ

- DVKT thuộc bộ mã dùng chung QĐ2010 (K6)
- Trùng lặp DVKT trong cùng ngày (K8)
- Giá dịch vụ · giá thuốc đối chiếu trúng thầu (K9)
- Cấu trúc XML QĐ130 + field-spec + mức hưởng / tuyến

Khi hợp tác, **dữ liệu riêng của viện** (danh mục kỹ thuật được duyệt, bảng giá, phạm vi khoa) được nạp để hệ thống tự bật thêm lớp giám định theo cơ sở — bắt được cả những lỗi mà danh mục quốc gia không thấy. Nội dung này sẽ trao đổi chi tiết khi hợp tác.

08

Nguồn dữ liệu & căn cứ pháp lý

Mỗi danh mục được “ghim” theo văn bản (số hiệu, ngày hiệu lực, checksum). Đã rà soát độ tươi (07/2026):

Danh mục	Văn bản	Trạng thái
ICD-10	TT06/2026/TT-BYT (01/7/2026)	mới nhất
Thuốc BHYT	TT20/2022 + TT37/2024	hiệu lực
DVKT (bộ mã dùng chung)	QĐ2010/QĐ-BYT (2025)	mới nhất
Danh mục kỹ thuật	TT23/2024 PL01 (sửa bởi TT25/2026)	hiện hành đến 31/12/2027
Vật tư / thiết bị y tế	TT04/2017 + TT24/2025	hợp nhất
Tương tác thuốc	QĐ5948/QĐ-BYT (2021)	hiệu lực
Mức hưởng	QĐ1351 + Luật 51/2024 + NĐ188/2025	đã cập nhật
Giám định	TT12/2026/TT-BTC (10/02/2026)	hiện hành

Cam kết: cập nhật danh mục sau khi BYT / BHXH ban hành văn bản mới; giao gói cập nhật cho bản cài tại chỗ.

09

Bắt đầu nhanh — 3 bước

```
# 1) Thử ngay trên trình duyệt (không cần cài gì)
tt06byt.com/v1/demo          # bấm 1 hồ sơ mẫu → chấm giám định thật
tt06byt.com/v1/docs          # Swagger: thử mọi endpoint, key có sẵn

# 2) Gọi API bằng khoá sandbox
curl -X POST tt06byt.com/v1/claims/audit \
  -H "X-API-Key: sandbox-demo-key" \
  -H "Content-Type: application/xml" \
  --data-binary @hoso_qd130.xml

# 3) Đọc kết quả (rút gọn)
{ "duBao": "NGUY_CO_XUAT_TOAN",
  "ruiRo": { "diem": 70, "tienTongNguyCo": 640000 },
  "phanTichThuoc": { "tong": 2, "thongQua": 0, "canhBao": 1, "loi": 1 },
  "findings": [ { "code": "K1001", "severity": "CHAN",
    "title": "Thuốc ngoài danh mục BHYT (TT20/2022)",
    "canCu": "TT20/2022/TT-BYT", "khacPhuc": "Thay bằng thuốc trong danh mục..." } ] }
```

Bảo mật & tuân thủ

Kỹ thuật

- Xác thực API-Key / OAuth2; rate-limit theo từng khoá.
- Chống XXE (từ chối DOCTYPE / ENTITY), giới hạn kích thước.
- Chống SSRF cho webhook (chặn IP nội bộ / loopback).
- Header bảo mật: CSP, X-Frame-Options, HSTS.
- Chỉ log traceId + tham chiếu bấm — **KHÔNG log dữ liệu bệnh nhân thô.**

Pháp lý

- Xử lý dữ liệu theo Luật 91/2025 + NĐ356 (bảo vệ dữ liệu cá nhân).
- Quy tắc minh bạch, có trích dẫn văn bản — kiểm chứng được.
- Sandbox chỉ nhận hồ sơ đã ẩn danh; bản cài tại chỗ cho dữ liệu thật.
- Ký thỏa thuận xử lý dữ liệu (DPA) trước khi tích hợp production.

Vì sao hợp tác qua bạn & liên hệ

Vì sao qua bạn

- **Hiển thị dưới thương hiệu HIS của bạn.**
- Không tranh kên: chúng tôi không bán trực tiếp cho bệnh viện của bạn.
- Tích hợp nhanh: nhận thẳng XML QĐ130 bạn đang xuất.
- Chúng tôi lo danh mục & quy tắc: cập nhật theo văn bản mới.

Bước tiếp theo

- Dùng thử sandbox live.
- Đánh giá kỹ thuật (hồ sơ + Swagger + Postman).
- Chạy thử trên vài hồ sơ thật của một bệnh viện đối tác.
- Ký DPA + chọn mô hình (cài tại chỗ / kết hợp).

Dùng thử: tt06byt.com/v1/doi-tac · Hotline: **0988 378 378**